

Số: 328/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 509/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn xã N, thị xã N, tỉnh K

- *Bị đơn*: Ông **Trịnh Văn L**, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn xã N, thị xã N, tỉnh K

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị C và ông Trịnh Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị C và ông Trịnh Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai con chung là Trịnh Thị , sinh ngày 27/3/1994 và Trịnh Thị Mai L, sinh ngày 23/01/2001 đã trưởng thành, khỏe mạnh, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Phạm Thị C và ông Trịnh Văn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Phạm Thị C và ông Trịnh Văn L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Phạm Thị C và ông Trịnh Văn L mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà C tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông L. Tổng cộng, bà C phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho bà C số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0006135 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (GKH số: 187/2004);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy